

Chương 1

Câu 1: Chọn đáp án đúng trong các đáp án sau: Đây là phát kiến vĩ đại và C. Mác và Ph. Ăngghen

- A. Học thuyết giá trị thặng dư
- B. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử
- C. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 19, 20)

Câu 2: Chọn đáp án SAI trong các đáp án: Hạn chế cơ bản của CNXH không tương trước C. Mác là:

- A. Chưa phát hiện ra được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- B. Chưa thấy được bản chất bóc lột và quá trình phát sinh, phát triển và diệt vong tất yếu của CNTB
- C. Chưa đưa ra được những luận điểm có giá trị về xã hội trong tương lai
- D. Không dùng bạo lực cách mạng để xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 16, 17)

Câu 3: Tác phẩm nào đánh dấu sự ra đời của CNXH khoa học

- A. Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tốt cùng của CNTB
- B. Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản
- C. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản
- D. Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 20, 21)

Câu 4: Tác phẩm đầu tiên mà C.Mác và Ph.Ăngghen viết chung là tác phẩm nào?

- A. Gia đình thần thánh
- B. Hệ tư tưởng Đức
- C. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản
- D. Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh

Đáp án đúng: A

Câu 5: Ai là người sáng lập chủ nghĩa xã hội không tương- phê phán

- A. Cả 3 tác giả
- B. Owen
- C. Phurie
- D. Xanh-xi-mong

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 15)

Câu 6: Chủ nghĩa xã hội khoa học sử dụng phương pháp luận chung nhất là

- A. Phương pháp duy tâm chủ quan
- B. Phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử
- C. Phương pháp luận siêu hình
- D. Phương pháp trừu tượng hóa khoa học

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 43)

Câu 7: Đáp án nào KHÔNG phải là phương pháp nghiên cứu của CNXH khoa học

- A. Phương pháp kết hợp lý luận với thực tiễn
- B. Phương pháp liên ngành
- C. Phương pháp logic và lịch sử
- D. Phương pháp nghiên cứu định lượng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 43 – 45)

Câu 8: Đối tượng nghiên cứu của CNXH khoa học là gì?

- A. Cả 2 đáp án đều sai
- B. Cả 2 đáp án đều đúng

C. Những nguyên tắc cơ bản, những điều kiện, những con đường và hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nhằm hiện thực hóa sự chuyển biến từ CNTB lên CNXH và chủ nghĩa cộng sản

D. Những quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành và phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa mà giai đoạn thấp là CNXH

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 42)

Câu 9: Phát kiến này của C.Mác và Ph.Ăngghen là sự khẳng định về mặt triết học sự sụp đổ của chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội đều tất yếu như nhau

A. Học thuyết giá trị thặng dư

B. Học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

C. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật biện chứng

D. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 19)

Câu 10: Sự kiện lịch sử nào đã đưa CNXH từ lý luận trở thành hiện thực

A. Cách mạng tháng Mười Nga

B. Công xã Pari

C. Phong trào công nhân thành phố dệt Lion

D. Phong trào hiến chương những người lao động ở nước Anh

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 26) Nếu như công lao của C.Mác và Ph.Ăngghen là phát triển chủ nghĩa khoa học xã hội từ không tưởng thành khoa học thì công lao của V.I Lenin là đã biến chủ nghĩa xã hội từ khoa học lý luận thành hiện thực, được đánh dấu bằng sự ra đời của Nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới – Nhà nước Xô viết, năm 1917 (Cách mạng tháng Mười Nga thành công)

Câu 11: Tác phẩm kinh điển nào được coi là cương lĩnh chính trị, là kim chỉ nam cho hành động của toàn bộ phong trào cộng sản và phong trào công nhân quốc tế

A. Bộ “Tư bản”

B. Chống Duyring

C. Phê phán cương lĩnh Gôta

D. Tuyên ngôn của Đảng cộng sản

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 21)

Câu 12: Tiền đề về tư tưởng lý luận cho sự ra đời của CNXH khoa học là

A. Chủ nghĩa xã hội không tưởng - phê phán

B. Không có đáp án đúng

C. Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Anh

D. Triết học cổ điển Đức

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 15, 16)

Câu 13: Với 2 phát kiến này C.Mác và Ph.Ăngghen đã đưa CNXH từ không tưởng trở thành khoa học

A. Học thuyết giá trị thặng dư – học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

B. Học thuyết về Chủ nghĩa duy vật biện chứng – Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

C. Học thuyết về Chủ nghĩa duy vật lịch sử - Học thuyết giá trị thặng dư

D. Học thuyết về chủ nghĩa duy vật lịch sử - học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: C

Câu 14: Chọn đáp án đúng “Với phát kiến này C. Mác đã đưa chủ nghĩa xã hội từ lý luận khoa học thành hiện thực sinh động”

A. Chủ nghĩa duy vật lịch sử

B. Học thuyết giá trị

C. Học thuyết giá trị thặng dư

D. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Đáp án đúng: D

Câu 15: Chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Cả 3 đáp án trên đều đúng
 - B. Là một khoa học – Chủ nghĩa xã hội khoa học
 - C. Là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống các giai cấp thống trị
 - D. Là trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh lý tưởng giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột, bất công
- Đáp án đúng: A

Câu 16: Những tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng phê phán còn không ít những hạn chế do?

- A. Những điều kiện lịch sử
- B. Sự hạn chế về thế giới quan của những nhà tư tưởng
- C. Sự hạn chế về tầm nhìn của những nhà tư tưởng
- D. Tất cả các phương án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 16, 17)

Câu 17: Ai đã đưa ra nhận xét: “Chủ nghĩa xã hội không tưởng không thể vạch ra được lối thoát thực sự”

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 16)

Câu 18: C.Mác sinh năm bao nhiêu?

- A. 1818
- B. 1820
- C. 1883
- D. 1918

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 17)

Câu 19: Ai là người đã gắn lý luận và tên tuổi của C.Mác với V.I.Lênin thành “Chủ nghĩa Mác – Lenin”?

- A. Hêghen
- B. J.Xtalin
- C. Khác
- D. L.Phoiôbắc

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 32)

Câu 20: Quan điểm “Chuyên chính vô sản ... không phải chỉ là bạo lực đối với bọn bóc lột và cũng không phải chủ yếu là bạo lực ... là việc giai cấp công nhân đưa ra được và thực hiện được kiểu tổ chức lao động xã hội cao hơn so với chủ nghĩa tư bản, đây là nguồn sức mạnh, là điều đảm bảo thắng lợi hoàn toàn và tất nhiên của chủ nghĩa cộng sản” là của ai?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 16)

Câu 21: Trong khuôn khổ môn học chủ nghĩa xã hội khoa học, chủ nghĩa xã hội khoa học được nghiên cứu theo?

- A. Cả nghĩa hẹp và nghĩa rộng
- B. Khác
- C. Nghĩa hẹp
- D. Nghĩa rộng

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 12)

Câu 22: “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” được soạn thảo bởi?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 20)

Câu 23: Phát minh nào không phải là một trong những tiền đề khoa học tự nhiên cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học?

- A. Học thuyết tiến hóa
- B. Học thuyết tế bào
- C. Thuyết nguyên tử
- D. Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 15)

Câu 24: Chủ nghĩa Mác – Lenin được cấu thành từ 3 bộ phận lý luận cơ bản là?

- A. Chủ nghĩa xã hội khoa học, kinh tế chính trị học cổ điển Anh, triết học cổ điển Đức
- B. Chủ nghĩa xã hội không tưởng, triết học Mác – Lenin, kinh tế chính trị Mác – Lenin
- C. Kinh tế chính trị học, chủ nghĩa xã hội khoa học, triết học Mác – Lênin
- D. Triết học Mác – Lenin, kinh tế chính trị Mác – Lenin, chủ nghĩa xã hội khoa học

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 12)

Câu 25: Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?

- A. Cả 3 đáp án đều đúng
- B. Là một hệ thống những quan niệm phản ánh những nhu cầu, những ước mơ, nguyện vọng của các giai cấp lao động về một xã hội không có áp bức và bóc lột
- C. Là những thành tựu của con người đạt được trong quá trình giải phóng giai cấp
- D. Là niềm tin về một chế độ xã hội không có áp bức, bóc lột, mọi người đều bình đẳng, tự do

Đáp án đúng: A

Câu 26: Những yếu tố tư tưởng xã hội chủ nghĩa được xuất hiện từ khi nào?

- A. Chế độ tư bản chủ nghĩa ra đời
- B. Sự xuất hiện chế độ tư hữu, xuất hiện giai cấp thống trị và bóc lột
- C. Sự xuất hiện giai cấp công nhân
- D. Thời cộng sản nguyên thủy

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 13, 14)

Câu 27: Nhận định “Giai cấp tư sản trong quá trình thống trị giai cấp chưa đầy một thế kỷ đã tạo ra một lực lượng sản xuất nhiều hơn và đồ sộ hơn lực lượng sản xuất của tất cả các thế hệ trước đây gộp lại” là của ai?

- A. C.Mác
- B. C.Mác và Ph.Ăngghen
- C. Ph.Ăngghen
- D. V.Lênin

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 13)

Câu 28: Hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng trước Mác là?

- A. Chưa chỉ ra được con đường đấu tranh cách mạng
- B. Chưa thấy được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
- C. Không luận chứng được một cách khoa học về bản chất của chủ nghĩa tư bản và quy luật phát triển của chủ nghĩa tư bản
- D. Tất cả các đáp án đều đúng

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 15 - 17)

Câu 29: Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời vào?

- A. Những năm 40 của thế kỉ XIX
- B. Những năm 50 của thế kỉ XIX
- C. Những năm 60 của thế kỉ XIX
- D. Những năm 70 của thế kỉ XIX

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 12)

Câu 30: Triết học của Hêghen có đặc điểm như thế nào?

- A. Khác
- B. Mang quan điểm duy tâm và duy vật
- C. Tuy mang quan điểm duy tâm, nhưng chứa đựng “cái hạt nhân” hợp lý của phép biện chứng
- D. Tuy mang quan điểm siêu hình, nhưng nội dung lại thấm nhuần quan niệm duy vật

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 18)

Câu 31: Triết học của L.Phoiơbắc có đặc điểm như thế nào?

- A. Khác
- B. Mang quan điểm duy tâm và duy vật
- C. Tuy mang quan điểm duy tâm, nhưng chứa đựng “cái hạt nhân” hợp lý của phép biện chứng
- D. Tuy mang quan điểm siêu hình, nhưng nội dung lại thấm nhuần quan niệm duy vật

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 18)

Câu 32: C.Mác và Ph.Ăng ghen đã sáng lập chủ nghĩa duy vật biện chứng dựa trên cơ sở kế thừa?

- A. Giá trị duy vật của L.Phoiơbắc
- B. Khác
- C. Phép biện chứng của Hêghen
- D. Phép biện chứng của Hêghen và giá trị duy vật của L.Phoiơbắc

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 17, 18)

Câu 33: Trong phương thức sản xuất kinh tế tư bản chủ nghĩa, mâu thuẫn trong lĩnh vực kinh tế là mâu thuẫn giữa...

- A. Lực lượng sản xuất mang tính cá nhân với quan hệ sản xuất mang tính tư nhân tư bản chủ nghĩa
- B. Lực lượng sản xuất mang tính cá nhân với quan hệ sản xuất mang tính xã hội tư bản chủ nghĩa
- C. Lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa với quan hệ sản xuất mang tính tư nhân tư bản chủ nghĩa
- D. Lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa với quan hệ sản xuất mang tính xã hội tư bản chủ nghĩa

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 13)

Câu 34: Trong phương thức sản xuất kinh tế tư bản chủ nghĩa, mâu thuẫn về phương diện chính trị - xã hội là mâu thuẫn giữa 2 giai cấp nào?

- A. Chủ nô với nô lệ
- B. Khác
- C. Nông dân với địa chủ
- D. Tư sản và vô sản

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 13)

Câu 35: Phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản vào những năm 40 của thế kỉ XIX đã chứng minh rằng

- A. Giai cấp tư sản là một lực lượng chính trị độc lập
- B. Giai cấp vô sản cần liên minh với địa chủ, phong kiến chống tư sản
- C. Giai cấp vô sản là một lực lượng chính trị - xã hội độc lập
- D. Phong trào vô sản là một phong trào tự giác

Đáp án đúng: C

Giải thích: (Gtr 14)

Câu 36: Những nhà tư tưởng tiêu biểu của chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán Pháp đầu thế kỉ XIX là?

- A. Khác
- B. Xanh Ximông, Giăng Mêliê, R.O.en
- C. Xanh Ximông, Ph.Hêghen, R.O.en
- D. Xanh Ximông, S.Phuriê, R.O.en

Đáp án đúng: D

Giải thích: (tr 15)

Câu 37: Phong trào Hiến chương diễn ra ở nước nào?

- A. Anh
- B. Mỹ
- C. Pháp
- D. Đức

Đáp án đúng: A

Giải thích: (Gtr 13)

Câu 38: Phong trào công nhân dệt diễn ra ở nước nào vào năm 1844?

- A. Anh
- B. Mỹ
- C. Pháp
- D. Đức

Đáp án đúng: D

Giải thích: (Gtr 13)

Câu 39: Nhận xét về quan điểm: “Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là do cái tất yếu logic của chủ nghĩa xã hội”

- A. Khác
- B. Sai
- C. Vừa đúng, vừa sai
- D. Đúng

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 33)

Câu 40: Chủ nghĩa xã hội khoa học có chức năng giác ngộ và hướng dẫn giai cấp công nhân thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình trong mấy thời kì?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Đáp án đúng: B

Giải thích: (Gtr 22)